

Phonetics (trang 48 SBT Tiếng Anh 9 mới)**1. Write the words...**

(Xếp các từ cho trước vào ô tương ứng với cách nhấn mạnh của từ đó. Đọc to, rõ ràng.)

OO	Don't move!	Think twice!	Watch out!
OoO	Go away!	Straight ahead!	Don't forget!
OOO	Turn it off!	Put it down!	Try it on!
OOo	Keep working!	Come closer!	

2. What would you say...

(Bạn sẽ nói gì nếu ở trong các tình huống dưới đây? Viết một câu mệnh lệnh dưới mỗi bức tranh và sau đó đọc to.)

1. Keep silent! / Keep working! OOO

2. Go ahead! / Straight ahead! OoO

3. Turn it off! OOO

4. Come here! OO / Come closer! Ooo

5. Finish it! Ooo

6. Try it on! OOO

Vocabulary - Grammar (trang 49-50-51 SBT Tiếng Anh 9 mới)**1. Complete the following sentences...**

(Hoàn thành các câu sau với dạng đúng của động từ cho trước.)

1. thatched houses	2. trenches	3. facilities
4. uniforms	5. straw hats	6. tiled roofs

Hướng dẫn dịch:

1. Năm mươi năm trước, chúng ta có rất ít trường học và dãy lớp học giống như những ngôi nhà tranh.
2. Trong thời chiến tranh, tất cả bao quanh lớp học là những hào chiến đấu để trẻ em có thể trú ẩn khi có bom.
3. Lớp học hiện đại được trang bị với nhiều thiết bị gồm có giá sách, máy cát-xét hoặc máy tính.
4. Trong quá khứ, học sinh không mặc đồng phục giống như ngày nay.
5. Điều duy nhất khiến cho những học sinh thời xưa trông giống nhau đó là những đôi dép cao su.
6. Trong quá khứ, nhiều lớp học ở Việt Nam được làm từ bùn và rơm và chỉ số ít được lợp mái ngói.

2. Rewrite the following sentences...

(Viết lại các câu sau, sử dụng tính từ hoặc trạng từ để thể hiện cấp độ thay đổi.)

1. There have been dramatic improvements in the school facilities in the last three years.
2. The number of children going to school this year has slightly increased.
3. The number of nuclear families in the countryside has risen gradually.
4. There has been a considerable reduction in the number of poor families in the countryside.

5. There has been a significant increase in the number of students attending university in Viet Nam, in recent years.

6. In spite of slower changes to the pace of life in the countryside compared to the city, the changes seem significant.

3. Complete the word...

(Hoàn thành sơ đồ sau bằng các dạng phương tiện giao thông.)

Ways for pedestrians	underpass, elevated walkway, sidewalk, pavement, footpath
Ways for trams or trains	railway, railroad, underground, tube, overground railroad, sky train
Ways for motorbikes or cars	road, highway, flyover, tunnel

4. Fill each blank...

(Điền vào chỗ trống một từ đúng trong hộp vào đoạn văn)

1. nuclear	2. privacy	3. annoying	4. cooperation
5. disobedient	6. tolerant	7. patient	

Hướng dẫn dịch:

Tôi ước mình đang sống trong một gia đình nhỏ, chỉ với bố mẹ. Bây giờ, ông bà tôi, bố mẹ tôi, gia đình chú tôi và hai chị em ruột tôi sống trong cùng một nhà. Tôi cảm rằng tôi không có nhiều sự riêng tư. Tôi phải chia sẻ mọi thứ với nhiều người và thứ phiền toái nhất là lúc xem TV. Ai cũng có ý riêng về việc nên xem gì. Hơn nữa, không có sự hợp tác khi đưa ra quyết định. Hầu hết người lớn sẽ quyết định và những người trẻ hơn trong gia đình phải tuân theo. Nếu tôi đưa ra ý kiến của mình, mọi người sẽ cho rằng tôi không biết nghe lời, nhưng nếu thỏa hiệp trong trường hợp đó,

tôi không cảm thấy được là chính mình. Vì môi trường sống của mình, tôi phải học cách kiên nhẫn và dễ tính hơn.

5. Complete the second sentence ...

(Hoàn thành các câu sau sao cho nghĩa không đổi.)

1. It was unprofessional of her not to prepare for the presentation.
2. She was confident that she would win first prize.
3. Our teacher was relieved to hear that all of his students had made progress.
4. I was surprised to learn that he is the only child in his family.
5. They are fully aware that physical education is an important school subject.
6. The mother was happy to know that her daughter had enjoyed the party.

6. Each of the following sentences...

(Mỗi câu sau có một lỗi sai. Gạch chân lỗi sai và sửa lại cho đúng.)

1. to her → of her
2. that develop → to develop
3. be closely monitored → are closely monitored
4. that considered → to be considered
5. that find → to find
6. to the → that the

7. Finish the sentences...

(Hoàn thành các câu sau theo ý của bạn.)

1. Motorists are happy that they are driving on the new flyover.

2. It was courageous of him to jump down to rescue the boy.
3. They were delighted that the traffic system has been improved considerably.
4. We are glad to have much better working conditions.
5. The residents were annoyed that a new railway track was being built through the village.
6. I will certainly tell you if I need help with my homework.

Speaking (trang 51-52 SBT Tiếng Anh 9 mới)

1. Rearrange the statements...

(Sắp xếp lại các câu sau để thành đoạn hội thoại hoàn chỉnh. Câu đầu và câu cuối đã được điền sẵn.)

- So has the school system in your country changed a lot recently?
- I think there are considerable changes, the most obvious being the number of better-equipped schools.
- How much better are they?
- Classrooms with tiled roofs are no longer only seen in big cities, and each classroom has a good blackboard, much better tables, and proper school desks. In many schools, they even have air conditioning. Many more schools also have good libraries and laboratories.
- What about the quality of the teachers?
- In general, they are better-qualified. Moreover, they can enjoy more on-the-job training.
- Can you give me an example of that?

- That sounds great! Are there any other changes you find significant?
- The school curriculum, for example. More emphasis is put on developing students' skills, rather than just academic knowledge.
- Can you give me an example of that?
- Sure. Now they pay more attention to physical education, arts, and music. Students also have the chance to work in groups on assigned projects.
- Wow. That is an amazing change!

2. Imagine you are going to...

(Tưởng tượng rằng bạn sẽ thuyết trình về sự thay đổi trong cách nghỉ lễ của người Việt và đưa ra lý do của sự thay đổi đó. Nhìn vào các gợi ý sau và làm việc nhóm.)

- In the past, Vietnamese people usually went on holiday inside the country but now they prefer to go to foreign countries. The reasons for this change is that people have higher incomes and they want improve their living standards. Moreover, they want to see new places and experience new culture.
- In the past, Vietnamese people only traveled in summer but now they travel almost all the time of the year, on any occasion, especially on national holidays because they work harder and they want more leisure to release stress. They also want flexibility in the way they enjoy days-off or holiday.
- Nowadays travelling by air or car is more and more popular because there are more people own a car and more people who can afford air travel. Back to the past, the most popular means of transportation while travelling is coach or train.

Reading (trang 52-53-54 SBT Tiếng Anh 9 mới)

1. Read the passage...

(Đọc đoạn văn sau về hệ thống tàu hỏa ở Việt Nam và chọn đáp án đúng cho mỗi chỗ trống.)

1. B	2. A	3. C	4. A
5. B	6. D	7. A	8. C

Hướng dẫn dịch:

Hệ thống đường sắt ở Việt Nam được xây dựng lần đầu tiên vào năm 1989, khi Việt Nam vẫn còn là thuộc địa của Pháp. Tổng cộng chiều dài của đường ray là hơn 3000km, với trục chính chạy Bắc-Nam dài 1726km. Đường ray này được coi như xương sống của Đông Dương thời bấy giờ. Giờ đây, hệ thống đường sắt đã đi qua 35 trên tổng số 63 tỉnh thành của Việt Nam.

Dù vậy, hệ thống đã bị tàn phá nặng nề bởi bom trong chiến tranh. Năm 1975, sau khi thống nhất Bắc Nam, chính phủ Việt Nam đã quyết định tu sửa hệ thống. Trong vòng 1 năm, hệ thống được sửa chữa và làm mới được đặt tên là đường sắt Thống Nhất. Nhờ có hệ thống đường ray này, đi từ Bắc vào Nam đã trở nên thuận tiện hơn rất nhiều với hàng chục nghìn người.

Trong quá khứ, để có thể mua được vé tàu, người ta phải đợi chờ rất lâu. Giờ đây người đi tàu có thể mua vé qua mạng, hoặc ở nhà ga mà không phải đợi lâu đến thế

2. Read the text ...

(Đọc đoạn văn sau về hệ thống tàu điện ngầm ở London và làm bài tập.)

Hướng dẫn dịch:

Tàu điện ngầm London, hoặc còn được gọi là the Tube, là hệ thống phương tiện giao thông phổ biến tại London. Ý tưởng về tàu điện ngầm London được đưa ra lần đầu tiên vào những năm 1830, bởi một luật sư tên Charles Pearson. Tuy nhiên, đến tận năm 1863 phần đầu tiên của bến tàu điện ngầm mới được xây dựng. Vào ngày thông

đường, nó đã chở 38000 hành khách, và chỉ trong năm đầu tiên hoạt động nó đã được sử dụng bởi khoảng 93 triệu người.

Hệ thống này đã được cải tiến rất nhiều trong một thế kỉ vừa quá, và giờ đây nó có 12 đường ray phục vụ London, hoạt động từ 5 giờ sáng đến 1 giờ chiều, từ thứ 2 đến thứ 7. Vào các ngày chủ nhật, các dịch vụ được giảm bớt. Cho sự tiện lợi của hành khách, hệ thống được kết nối với hệ thống tàu trên mặt đất để kết nối với những phần khác của vùng nông thôn London.

Để giúp hành khách đi lại dễ dàng, bản đồ tàu điện ngầm London được phân phát miễn phí ở ga tàu. Cùng với lịch trình tàu điện, bản đồ miễn phí chứa những mẹo hữu ích để đi lại an toàn và hiệu quả. Bản đồ được thiết kế cổ điển với những đường kẻ nhiều màu và nhiều đoạn giao nhau cho thấy những trạm mà hành khách có thể chuyển tàu giữa các đường đi.

a. Match the highlighted words...

(Nối các từ in đậm trong đoạn văn với cụm từ có nghĩa tương đương.)

1. indicated	2. significantly	3. proposed
4. junctions	5. tips	6. interconnected

b. Decide if the sentences are true (T) or false (F). (Các câu sau đúng hay sai.)

1. F	2. F	3. F	4. T	5. T	6. T	7. F
------	------	------	------	------	------	------

3. Read the letters...

(Đọc bức thư sau của Duong và Nhi và chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi sau.)

1. D	2. A	3. C	4. D	5. C	6. C
------	------	------	------	------	------

Hướng dẫn dịch:

Tom thân mến,

Mình không thể tin rằng lần cuối chúng ta gặp nhau đã từ 1 năm trước rồi. Mọi chuyện sao rồi? Cậu có gì mới không?

Gia đình mình đã chuyển đến một căn hộ mới, và không còn sống trong căn nhà với nhiều hộ hàng nữa. Nhà mình sống ở tầng 7, nhưng đó không thành vấn đề vì có thang máy rất tuyệt.

Em gái và mình giờ có phòng riêng của chúng mình, với một cái máy tính và một cái giá sách. Thật tuyệt! Mình thích cảm giác được ở một mình trong phòng, nhìn cuộc sống về đêm của thành phố qua ô cửa sổ.

Mình ước cậu có ở đây để nhìn thấy căn phòng trong mơ của mình!

Giữ liên lạc nhé, và hãy hồi âm cho mình!

Duong

--

Nick thân mến,

Thật tuyệt khi biết rằng cậu đã được nhận vào trường đại học King. Chúc mừng nhé!

Mình rất vui mừng thông báo với cậu, mình đã được trao học bổng ASEAN bởi bộ giáo dục Singapore. Mình rất may mắn; những bạn khác trong lớp mình vẫn đang săn học bổng.

Bố mẹ mình rất tự hào về mình, nhưng họ vẫn lo lắng rằng mình vẫn còn quá nhỏ để sống xa gia đình. Mẹ mình nói rằng mình vẫn còn hơi nhỏ để đi học ở nước ngoài.

Mình cũng lo lắng nhưng mình chắc rằng mọi thứ sẽ ổn thôi.

Mong nhận được tin cậu sớm!

Nhi

Writing (trang 55 SBT Tiếng Anh 9 mới)

1. Rewrite the sentences using the words in brackets.

(Viết lại các câu sau sử dụng từ trong ngoặc.)

1. It would be beneficial to build a skytrain system in the city.
2. There are many advantages of investing more in education.
3. There has been a sharp increase in the number of well-equipped schools.
4. There have been gradual upgrades to the traffic system in the country in the last decade.
5. There has been a significant improvement in the quality of life of people in the countryside.
6. Recently investment in school facilities has risen considerably.

2. Write about three benefits...

(Viết về 3 lợi ích của cải cách giáo dục mà trẻ em nước bạn được hưởng trong vòng 10 năm qua. Sử dụng gợi ý dưới đây và cho ví dụ.)

Gợi ý:

Our children have gained several benefits from the changes to the school system in the last ten years. Firstly, more children go to school and illiteracy can be reduced. Even poor children can have the chance to access to education thanks to free tuition fee and scholarships. Secondly, there are more modern facilities. These facilities benefits both students and teachers, they make the teaching and learning more effective and easier. In addition, students are more motivated to learn with these facilities. Last but not least, student can gain not only theoretical but also practical knowledge. They have opportunities to sharpen their skills in class and apply what they've learnt in real life. In conclusion, I think that the changes in school system has brought many benefits to education nowadays.

